TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **245**/2020/HS-PT
Ngày: 20 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**
Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**
Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **182/**2020/HS-PT ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **18**/2020/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn H**, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Giết mổ gia súc; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn A và bà Đồng Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Diệp O và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/3/2009, bị xử phạt 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 18/2009/HSST ngày 19/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam (Đã được đương nhiên xoá án tích).

Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông **Phan Hoàng T**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 09/01/2020, Lê Văn H nhờ Phan Hoàng T mổ gia súc giúp và được Phan Hoàng Tđồng ý sẽ phụ giúp. Đến khoảng 02 giờ 30 ngày 10/01/2020, H đến lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung ở thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam thì thấy Phan Hoàng T đang mổ gia súc giúp cho người khác nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, H đi ra xe tải của mình rút một cây tuýp sắt để vào đánh Phan Hoàng T nhưng được Nguyễn T cùng Nguyễn Thị Diệp O (là vợ của Lê

Văn H) và một số người khác trong lò mổ can ngăn, vật H ngã ngồi xuống đất và giật lấy cây tuýp sắt trên tay H. Lúc đó, trên sàn lò mổ có con dao chặt xương (còn gọi là "bụp") của anh Nguyễn Đức N để gần vị trí H nên H dùng tay phải chụp lấy con dao chặt xương. Lúc này, Nguyễn T đang đứng trong tư thế ngồi xổm bên tay phải H để ôm Hoà và can ngăn cùng mọi người, còn H trong tư thế ngồi xổm, hơi ngã ngửa ra sau, tay phải cầm con dao vung ra sau lấy đà ném Phan Hoàng T thì lưỡi dao cắt ngang lưng Nguyễn T gây thương tích. Tiếp đó, H ném dao với lực mạnh về phía Phan Hoàng T đứng cách Hoà khoảng 05m. Lưỡi dao trúng vào đầu gối trái Phan Hoàng Tgây ra thương tích 20%. Phan Hoàng T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam, anh Nguyễn T được đưa đến Trung tâm y tế huyện Phú Ninh để sơ cứu vết thương, còn H về nhà mình ngủ.

Tại Bản giám định thương tích số 10/GĐTT.20 ngày 13/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận đối với thương tích của Phan Hoàng T: Vết thương phức tạp vùng gối trái gây đứt hoàn toàn gân bánh chè, đứt cánh trong gối, vỡ mặt sụn lồi cầu trong xương đùi. Tỷ lệ thương tích là 20% .

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **18**/2020/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn H 09** (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 32/7/2020, bị hại Phan Hoàng T kháng cáo xin cho bị cáo Lê Văn H được hưởng án treo; ngày 04/8/2020, bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, mức án thấp dưới khung hình phạt mà điều luật quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, nguyên nhân phạm tội có lỗi của bị hại, bị cáo là lao động chính trực tiếp nuôi con và cha ruột bị bệnh hiểm nghèo, không có tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm để giảm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin được hưởng án treo để có điều kiện nuôi dạy con nhỏ và nuôi dưỡng cha ruột đang bị bệnh hiểm nghèo.

Bị hại không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi cha ruột bị Ung thư và do bị hại có lỗi, đã không thực hiện hợp đồng mà còn có lời lẽ thách thức nên bị cáo tức giận và có hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn H và bị hại Phan Hoàng T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo và bị hại là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn H khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 ngày 10/01/2020, tại lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung ở thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; do bị hại Phan Hoàng T không mổ gia súc cho bị cáo theo hợp đồng trước đó nên giữa bị cáo H và bị hại T xảy ra mâu thuẫn, cãi vã; bị cáo rút một cây tuýp sắt định đánh Phan Hoàng T thì được mọi người can ngăn, vật H ngã ngồi xuống đất; lúc này, bị hại tiếp tục có lời lẽ thách thức, bị cáo đang ở tư thế nằm, cách bị hại T khoảng 05 mét, bị cáo dùng tay phải chụp lấy con dao chặt xương (còn gọi là cái Bụp) có sẵn trên sàn lò mổ ném trúng vào gối trái của Phan Hoàng T gây thương tích.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng con dao ném trúng vào gối trái gây thương tích cho bị hại Phan Hoàng T với tỷ lệ 20% nên Bản án hình sự sơ thẩm số **18**/2020/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam kết án bị cáo Lê Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" với định khung "Dùng hung khí hung nguy hiểm" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và bị hại thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 tháng tù, mức án dưới khung hình phạt mà điều luật quy định là có cơ sở. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo; hành vi phạm tội của bị cáo có lỗi của bị hại; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính trực tiếp nuôi con nhỏ (sinh năm 2011) và cha ruột là người có công Cách mạng, hiện bị bệnh hiểm nghèo (Ung thư) đang giai đoạn di căn. Đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì bị cáo hội đủ các điều kiện để được áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, chưa thật sự cần thiết cách ly ra ngoài xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo, vừa nuôi con nhỏ, vừa phụng dưỡng cha ruột bị bệnh hiểm nghèo và hàn gắn tình cảm xóm làng, khối đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H và bị hại Phan Hoàng T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn H 09** (Chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/10/2020).

Giao bị cáo Lê Văn H về Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam để có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20/10/2020).

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thế Cẩm